|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH THANH HÓA** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |
| Số: 1796/QĐ-UBND |  | *Thanh Hóa, ngày 25 tháng 5 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định giá thóc thu thuế sử dụng đất nông nghiệp
trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2022**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp ngày 10/7/1993;*

*Căn cứ Luật giá ngày 20/6/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 74/CP ngày 25/10/1993 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế sử dụng đất nông nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 89-TC/TCT ngày 09/11/1993 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 74/CP ngày 25/10/1993 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế sử dụng đất nông nghiệp;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa tại Tờ trình số 3478/TTr-CT ngày 12/5/2022 (kèm theo Công văn số 2404/STC-QLCS.GC ngày 10/5/2022 của Sở Tài chính).*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**. Quy định giá thóc thu thuế sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2022, cụ thể như sau:

1. Giá thóc tẻ tại các xã đồng bằng: 7.200 đồng/kg *(Bảy nghìn hai trăm đồng trên một kilôgam).*

2. Giá thóc tẻ tại các xã miền núi: 6.200 đồng/kg *(Sáu nghìn hai trăm đồng trên một kilôgam).*

**Điều 2.** Căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa, Sở Tài chính có trách nhiệm thông báo và hướng dẫn các địa phương, đơn vị thực hiện theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Nguyễn Văn Thi** |